ABONNEMENTS

Indochine		Union postale	
Un an.....	8 $ 00	Un an.....	10 $ 00
Six mois...	5 00	Six mois...	6 00

Annonces Légales
0$50 la ligne de 6 points sur justification de 9 cicéros quelle que soit la page.

Annonces Commerciales
On traite à forfait

Dông-Pháp Thời-Báo

NĂM THỨ HAI SO 124
NGÀY THỨ TƯ
26 MARS 1924

Tổng-lý kiêm Chủ-Bút
NGUYỄN-KIM-ĐÌNH

Le Courrier Indochinois

東法時報

MỖI TUẦN XUẤT BẢN 3 LẦN NGÀY THỨ HAI, THỨ TƯ, THỨ SÁU

BÁO QUÁN
71, đường Mac-Mahon, 71
SAIGON

Dây thép nói (Téléphone)
SỐ : 324

GIÁ BÁN

Đông-Pháp		Ngoại-Quốc	
Một năm...	8 $ 00	Một năm...	10 $ 00
Nửa năm...	5 00	Sáu tháng...	6 00

Mua báo phải trả tiền trước
Mandat và thư từ gửi cho
M. NGUYỄN-KIM-ĐÌNH

Báo cáo về việc buôn bán hay là việc tòa án thương nghị trước

Dépôt légal Indochine N° 2110

CÁC NÈO KINH LẬP ĐỒN DỄ CÒ BỚT CÓ ÍCH CHĂNG?

Nhà-nước lập đồn ở các kinh và các nơi sông rạch là phòng kẻ cướp giữa sông không làng xóm cứu giúp ghe thương hồ trong đêm hôm bị quân cường đạo cướp giựt mà làm hại cho sanh linh, ấy là chánh-phủ có lòng thương dân, trên bộ dưới sông đều hết lòng bảo-hộ cho dân đến đỗi. Luật-nước thì hay, song mấy người nhà nước cho quyền trách nhậm nơi mấy đồn thủ ấy, làm việc bổn phận quá lề luật, làm ngăn đường thương-mãi, thiệt hại cho dân mà thôi.

Đây tôi xin kể sơ là đồn kinh nước mặn, đồn tại nơi đầu kinh Chợ-gạo thuộc về tổng Hoà-hảo, mỗi chiếc ghe qua kinh thì sắp lính đón phạt, chiếc mộ tđồng, chiếc hai đồng, còn ghe nhỏ thì phạt bổn cắt tám cắt không chiếc nào khỏi. Hỏi tại sao? Thì nó nói ông cò biểu nó. Còn sự nói rằng: cấm ghe đi trong kinh cấm chạy bướm nên phạt, sợ e ghe ỷ lớn, trương bướm chạy đùa mà hại cho ghe nhỏ, thì phạt nội trong kinh mà thôi, nghĩa gì mấy người cai đội đồn chèo ghe theo ra cho tới Tân-tình Kỳ-hôn mà phạt nữa??

Còn ghe đi trong kinh thì tránh nhau cũng như xe đi trên bờ, buộc theo luật quan, ghe lên xuống đều đi bên hữu, còn lúc đi một mình thì đi bên nào cũng đặng chớ tội tình gì mà đi sái cũng phạt???

Lại mỗi chiếc ghe mỗi khi đi ngan qua các đồn đều phải ghé trình sách mà nếu không ý lịnh thì bị phạt mà lại còn bị đánh đòn là khác nữa.

Tôi rõ biết luật quan cho các đồn thủ mà xét ghe là một hai khi có tù trốn, và có việc nghi ngờ chi Nhà-nước dà ra lịnh thì đồn-thủ nơi các sông tra xét. Bắt quá là một cái dịp qua rồi mà thôi. Chẳng phải đặng xét ghe thương-hồ hàng năm mà phạt tạ chủng dân lành như thế, chẳng biết luật ở đâu mà các cai đồn thi hành như vậy!

Nếu như quan trên chẳng tin lời nói của tôi đây là thật, xin cho các quan thanh-tra tuần-cảnh đến mấy chỗ tôi đã kêu nài đó mà coi có hàn như vậy chăng? Và hỏi mấy ông Cò và cai đội ăn lương Nhà-nước đó bấy lâu có bắt đặng tên trộm cướp nào chăng? Có chúng nó mưu với kẻ gian mà cướp giựt của dân lành, chớ chẳng hề trừ đặng quân trộm cướp bao giờ.

Như cai đồn Sông-Tra hàng binh vực quân trộm cướp mà cướp giựt ghe thương-hồ, và chứa quân trộm trâu trộm ngựa bên hạt Gocông mà chiền qua Tânan, mà nếu ai có đến tại đồn thấy cớ tích rõ ràng thì cũng bị đội cai đồn đó kiếm đều làm hại rồi phi tang. Thật là thiệt hại cho dân rất nhiều, vậy cầu xin quan trên chiếu cố.

LÊ-SUM.

VĂN-UYÊN

MẸ GIÀ Ở TÁM LỀU TRANH SỚM THÂM TỐI VIẾNG MỚI ĐÀNH DẠ CON

Mẹ già quạnh quẻ chốn lều tranh,
Rày viếng mai thăm điệu đỉ đành.
Cung dưỡng cửa từ ơn nhủ bộ,
Nhọ nhân phiện gái gánh qui minh.
Nhớ ngày tổ tự thua loài rắn,
Luận chữ thần hôn thẹn nỗi mình.
Vui rách ao sen xen giải bạc,
Giảng-tân khơn đổi tước Tam-khanh.

Tiện-nữ: Đỗ-Như-Sương

ĐƯA CON ĐI HỌC

Ở ban nữ Sư phạm Saigon

(28 Février 1924)

Con rang nơi theo cái nghiệp nhà,
Chờ nể thầu gái học đường xa.
Trăng sao ngan dặm đầu dong duổi,
Đèn sách mười năm phải thiết tha.
Một bước một nhình dau ruột chín,
Hai vai hai gánh nặng giềng ba.
Có công khó nhọc trời không phụ,
Vinh hiển rồi sau cũng đặng mà.

Thượng-tân-Thị

GỞI CHO Mme T. H. BAKE

Thiên kia vốn đã trổ đầu rồi,
Duyên nọ vì đâu lại lỡ đôi.
Non nước nghĩ mình kìa muốn bước,
Trăng hoa thương kẻ lúc khuya ngồi.
Cạng dòng la thảm con dòng thổi,
Lạc sinh bèo xanh lượng sóng trôi.
Cam thân mà hỏng đeo phận bạc,
Nửa đời tơ tóc cũng là thôi.

Thượng-tân-Thị

THƠ BA CON DUYỆT NHỎ

Ba con duyệt nhỏ dùng chôm nhom,
Thoạt thấy cò bay ngông cổ dòm.
Lông xám còn dương non nẻo nẻo,
Mắt xanh đường đã ngó lom lom.
Vẫy vùng khuấy nước tài chưa đủ,
Lừng lẫy ven mây chí chẳng mòn.
Chờ thuở gió đưa may gặp gỡ,
Xa nghe chín cõi tiếng kêu om.

Trương-thanh-Cần (B. L.)

TẶNG CÔ MỤ M. BÌNHLONG

I

Rạng vẻ danh cô chức Ôn-bà,
Phước lành dồi dào khắp gần xa.
Nâng niu con đỏ trên tay ngọc,
Vươn vấn tơ điều dưới gót hoa.
Ơn nước ban khen không kể xiết,
Sanh dân ghi tạc dễ thua mà.
Vài trời đất khách nương dài đặt,
Đức hòa càng ngày bủa khắp ra.

II

Bủa khắp ra ơn rả tổng làng,
Vuôn tròn con mọ tiếng đồn vang.
Sang giàu mặc kẻ không lòn lỏi,
Nghèo khó như nhau chẳng phụ phàng.
Dưỡng sự gặp gỉnh chơn dễ mỏi,
Sớm khuya thức thối miệng nào than.
Thương dân nên phải ra tay dở,
Khấn yểm thua gì khách bồn phan.

Trương-thanh-Cần (BìnhLong)

TẶNG M. TRƯƠNG-THANH-CẦN

Bìnhlong hương-cả Trương thanh Cần,
Giữ tấm lòng bằng ở với dân.
Đảm chức « Hội lệ » khôn rất mực,
Trong bàn « Hưởng nghị » khéo cầm cân.
Chuộn hiền kẻ trí ngày thêm tới,
Ghét vạy quân gian bủa giăm lần.
Lánh trụ nha người đà đáng mặt,
Mới là không phụ nghĩa nhơn-quần.

KHÓC THÊ

Trời xanh nở hại dự Khuê phường,
Bỗ gánh cang thường cuộc đổi dương.
Lửa-Quán mây phong hình huyền-trắc,
Trang Đài sương bủa cảnh thê lương.
Phép khuôn họ Mạnh khôn người nhớ,
Bút mặc chàng Vương khó vẽ thương.
Hàn tịch còn ai phòng đỡ với,
Con côi chồng bụa thiệt lương khương.

Trúc-Giang: (Đỗ-Gia Phú dượt).

CON GÁI ĂN HỌC DỄ LÀM GÌ

Xứ Namkỳ ta những hạng người biết đọc biết viết chữ quốc-ngữ thật chẳng phải ít. Ở tại châu-thành cùng các nơi thôn giả chúng ta thường gặp gỡ những trẻ em, một tay ôm cặp, một tay xách bình mực, vừa gái vừa trai, lẳng lặng đi đến trường, có đoàn có lũ, xem lấy làm đẹp mắt lắm. Ban đêm ta nghe tiếng học bài, học vở, đọc sách, đọc truyện, xóm nào cũng có, chỗ nào cũng nghe, ta rất vui lòng, ấy là những trẻ em đã biết chữ quốc-ngữ đó. Trong nước mà có được nhiều người hay chữ thì qui hóa biết chừng nào; mà nhứt là chữ quốc-ngữ là một thứ chữ hiện kim rất nên thông dụng, thì mỗi người lại cần phải biết đọc biết viết mới được.

Ở trong làng trong xóm quê mùa, khi được một cái trát, một cái thơ, hoặc một tờ châu-tri của Chánh-phủ, mình có học chữ quốc-ngữ, đọc được chữ quốc-ngữ thì mình khỏi thật công cậy mượn ai mà cũng khỏi lo ngại vì họ rắn mắc khuấy chơi, giấy viết một đàng, họ đọc càng ra một ngả. Biết chữ quốc-ngữ thì đọc được các thứ sách và các thứ nhựt-báo quốc-âm, thế cũng học được đôi khôn, rỏ được nẻo dại, càng ngày càng mở mang tri-hóa thêm lên.

Hiện nay Nhà-nước dòm thấy đôn sự ta ham hố sự học-hành hơn xưa nhiều, nên mỗi năm thường xuất bạc công-nho mà cất trường mới, sửa trường cũ, mua bàn sắm ghế và đốc sức cho con trẻ chăm nom về sự học hành. Nhờ vậy cho nên con trai con gái đều đến trường học, ngày một thêm đông đảo.

Phần con trai lo học hành ngày sau lớn lên ra thi cử, lãnh bằng cấp đặng vào ngạch quan lại mà nhờ tấm thân, duy có con gái cũng đi học trường nọ qua trường kia, cũng thi cử như con trai, mà khi thành tài rồi thì bất quá là lãnh chức nữ-giáo-viên chớ không chi khác nữa. Ra làm cô-giáo lương mỗi tháng đôi ba chục đồng cũng đủ đền ơn cha nghĩa mẹ, song đến khi có chồng thì mang lấy câu xuất giá phải tòng phu, chồng làm ăn ở đâu phải theo về ở đó. Vì vậy mà nhọc công đèn sách bấy lâu, nay không hưởng được mấy năm, thế thì cũng tội nghiệp cho bọn quần-xoa học thức lắm.

Ở nước ta hiện nay đã có nhiều con gái biết chữ có thể thay chơn thế tay cho bọn nam nhi trong công việc biên chép nhẹ nhàn được. Song tiếc rằng đồng-bang ta chưa quen dùng, và con gái chưa bỏ được tánh sụt sè e lệ trước mặt đàn ông, nên cái số con gái có đi học đành phải chịu ở không để giúp chồng, giữ con, xem thơ, đọc truyện mà thôi, cũng đáng tiếc quá.

Theo ý tôi tưởng nếu bọn nữ-lưu có học-thức mà phải ra thân vô dụng như thế, thì những nhà đủ ăn hay là nghèo mà có con gái, chắc là không muốn cho con mình đến trường học tập làm chi vì thà để chúng nó ở nhà giúp đỡ việc nọ đều kia còn hay hơn cặp sách vào trường mà rồi lớn lên không nơi nạp dụng. Trừ ra những nhà giàu có mới sẵn lòng cho con đi học mà thôi, thế thì cũng hợp hồi cho bọn quần-xoa nghèo nàn nhiều quá.

Bực thượng-lưu trong nước là cây đuốc soi đường vậy các ông nên chước lượng thế nào để cứu vớt bọn nữ-lưu học thức thì ơn ấy chẳng phải nhỏ vậy.

VIÊN-HOÀNH.

Thú đọc sách

Muốn biết trình-độ thú đọc-sách cao đến chừng nào, trước ta phải xét qua các thú của người đời ham muốn.

Lấy theo thế tình mà luận, thì có người cho sự cờ bạc là thú, có người cho sự chè rượu là thú, quên yến rủ anh, người vui hoa nguyệt, kẻ thích cầm ca, thế-gian còn lắm đều thú nữa, nhưng cái thú nào cũng là cái thú nhứt-thời, thử nếm qua thì dường như có vị, mà sa dấm vào, rất cay đắng mặn nồng; không những hết của, phí thì-giờ, và lại tổn trí hao thần, mất cả lương-tri lương-năng nữa. — Bộng suy nghĩ kỹ, từ xưa đến nay, duy có một cái thú, vừa thanh cao, vừa bổ ích, là cái thú đọc sách mà thôi.

Lấy bề ngoài mà luận, thì quyển sách chẳng qua là một xấp giấy đóng lại trong in chữ, không có vẻ sắc-hương như hoa tươi đẹp mắt, không truyền được âm-hưởng, như nhiệp phách êm tai, tưởng không lấy gì sanh thú được, nhưng ở trong chứa biết bao đều hay, sự lạ, càng đọc đến bao nhiêu, càng sanh thú bấy nhiêu.

Bởi vì quyển sách là một vật-liệu góp cả việc đông tây, ghi truyền lời kim cổ; cái mẫu nhiệm của tạo-hóa cũng thâu vào trong sách; cái cảnh-tượng của thảo-mộc gian-san cũng phô bày trong sách. Tay cầm quyển sách mở xem, khác nào như mình được đối mặt với thánh hiền; đạo-đức ấy là ngọc vàng, văn chương là gấm vóc, cách đào tình luyện tánh, thật không có thú nào sánh bằng được.

Giả như gặp bữa trăng trong gió mát, hiệp cùng nhau một hai tri-kỷ, bàn luận câu văn, khi vui càng thấy vẻ vui thêm, còn như phải lúc thâm đêm tịch mịch, trước đèn quyển sách làm bạn với mình, cơn buồn cũng có thể giải buồn đặng.

Tôi tuy người ngu học chậm, nhưng tánh thường thích ưng coi sách. Mà trong khi coi sách đến đoạn nào cũng tợ hồ như mình là người trong địa-vị, trong cảnh-tượng ấy vậy; khi vui cùng vui, khi buồn cùng buồn, khi đọc đến câu cảm-khái thì tay chưng dường động, lúc gặp lối thanh-tân thì tâm-trí hoá nhẹ nhàn. Tôi lại thường lưu tâm ghi nhớ mường-tượng rằng: trong thiên hạ những chỗ sơn-thủy hữu-tình, gian-san thắng-cảnh, khi mình đi đến, nhìn xem trước mặt, không thấy cái đẹp được bao nhiêu, mà lúc coi trong sách, thì cái đẹp đó tăng lên bội phần. Êm ái thay thú đọc sách! Vui vẻ thay thú đọc sách! Người xưa có câu rằng: đọc hết sách thiên-hạ, thì biết hết việc thiên-hạ. Coi câu đó, thì cái thú đọc sách cao-thượng biết ngần nào; càng đắm càng hay, càng say càng giỏi.

Nhưng cái thú ấy, phần nhiều thuộc về hạng người nào được hưởng? Tất ai cũng biết vẽ bạn văn-nhơn. Vậy tôi có một lời trung cáo cùng các ngài: không luận là lúc nào, khi còn ở trường, hoặc khi đã ra ứng dụng, các ngài nên lấy sự đọc sách làm cái thú trọn đời, đừng để cho cái thú tục, cái thú ở ngoài lấn vào sai khiến. Tôi dám chắc cái thú nào thuộc về dục-lạc cũng có hại cả, duy có cái thú đọc sách là có lý-nghĩa... mà không có chút nào hại cả.

N. Đ.

VĂN KIM-VÂN-KIỀU

Từ ngày tôi biết xem quốc-văn đến nay thì tôi chẳng trọng kính cái văn từ chi của chư Tiền-triết ta để lại cho bằng cái quốc-văn của quan Nguyễn-Hầu của trào Lê ta.

Vì vậy từ tôi biết đặng mùi mẻ của quốc-văn tiếng quê-hương ta rồi thì tôi hằng say-sưa kính-mến với cái văn của câu Túy-Kiều dầu gặp cơn điên-phái lưu-ly cũng chẳng hề vong phế. Gặp cảnh buồn thì nhớ câu buồn, gặp cảnh vui thì nhớ tới câu vui, gặp đến đều ly-biệt gian-truân, gặp cơn xúc cảm với cảnh tình thì chẳng chi là khoái-lạc hơn lúc đó mà nhớ đặng một câu chi xứt phạm với tình cảnh của mình mà ngài đã đặc rồi đó.

Đang lúc nọ mình nhỉnh với cảnh, cảm với tình, rồi dam câu của ngài đó hoặc ngâm ngợi mà tiêu sầu, hoặc khiển hứng, thì dầu cho thiên trùng oán-hận, vạn khối sầu-tư mà ngâm một câu cho trúng tâm sự của mình, cũng phó chi dòng lưu tắc cả.

Thí như một cô hồng nhan mà phần, rủi gặp lúc dở dang sớm đào tối mận, gió sớ mây tàn, buồn một nỗi mang mà phần, mà phần mà nằm trong phận bạc thì lúc ấy đánh liều mà ngâm một câu rằng:

Cảnh bèo bao quản nước sa,
Linh đinh dầu nữa cũng là linh đinh.

Đánh liều nhắm mắt đưa chơn,
Mà xem con Tạo xây vần đến đâu.

Ấy là nhắc sơ một vài câu chớ biết bao nhiêu mà kể cho cùng, những câu nhã ngọc phùng châu, những lời phong-lưu tao-nhã, hoành-liệt khôi-kỳ thì hơi đâu mà tả cho cùng.

Vậy thôi tôi xin thí dụ một câu như vầy:

Cái văn của quan *Nguyễn-Hầu* đặc quyền Kim-Vân-Kiều đây chẳng khác nào như góp hết những mùi sơn-trân hải vị cho tay người Địch-Nha diễu vị. (người Địch-Nha là người diễu vị như cho vua Tề-Hoàn, nếu vắn Địch-Nha một ngày thì vua Tề ngự thiện không đặng một ngày) nấu chính một lần dọn đầy một tiệc tinh, món nào cũng đẹp miệng chẳng còn ai chê bai chi đặng.

Lại tôi cùng nghĩ, tiếng quốc-văn của mình trước khi rất thiếu thốn, chẳng kể chi lâu dài, từ Đinh-Lê-Lý thì chưa biết dùng tiếng quốc-âm, mà đặc văn-từ chi cả. Bất quá tiếng quốc-âm của ta là những tiếng nào thôn thiếu hoặc không tao-nhã lễ-nghi thì mượn chút-đỉnh chữ Hán mà dùng cho trúng. Là như những chữ *cẩn-thận khi-khái, trung-thành, hiếu-đễ, phản-vân, khiêm-nhượng, phú-qui, vinh ba, trung-cang, tiếc-liệt v v..*

Qua gần rốt đời Trần rất may-mắn có hai vị Tiền-triết là ông Hàng-Thiên, ông Sĩ-Cố muốn đặc để tiếng quốc-âm cho có văn-thể, đặng dùng đặc-để văn-từ thi phú theo điệu chữ Hán, như là bác-cú, ngũ-ngôn, thất-ngôn, từ-chương văn-phú, mà tranh quang cạnh diệu với Hán-văn.

Ngờ đâu Hàng-Sĩ nhị vị tiền-triết chưa trọn làm thừa chí kế hết tuổi trời không ai thay nối.

Kế đến đời nhà Lê chư nho noi theo dấu của nhị tiền-triết trau-dồi văn quốc-âm nữa. Văn quốc-âm của Nam-việt ta thạnh-hành là từ đầu đời Lê tới giờ.

Song không biết sao lấy làm lạ: Thuở nọ thì đặc văn-từ thi phú thì bất quá viết chữ nôm, rồi vòng câu mà thôi chớ đâu có biết phép viết chữ Langsa có ; . ! ? : như vần Langsa bao giờ.

Song ngày nay chúng ta có học văn-chương Đại-pháp mới biết luật mẹo, chớ ngài sanh-trưởng trong thời-đợi có học chữ Langsa đâu mà biết luật mẹo chữ Langsa nên dam qua cách đặc-để quốc-văn của mình mới nhằm mới trúng như thế?

Còn những tiếng phụ tùng theo câu nói là chữ *thì*, chữ *mà*, chữ *chớ*, chữ *cũng*, chữ *càng* chữ *song*, chữ *nỗi*, chữ *nhưng*, chữ *ra*, chữ *lại* v.v. mà ngài để trong câu văn mà tả tiết tả thì, tả tình, tả cảnh, dường như Grammaire Annamite chẳng hề sai chạy chữ nào.

Vì vậy tôi thấy những người xem Kim-Vân-Kiều, nhằm trang học thức, thì chẳng nói chi, còn những đám hủ-nho thì câu kỳ sách dị sửa nầy nói nọ thì tôi lấy làm cám cảnh cho quan *Nguyễn-Hầu* dưới cửu-nguyền biết mấy!

Nên từ tôi nắm cây viết cả gan mà giải *Kiều* truyện đến nay tôi cũng là hổ với tài sơ đức bạc mà dám *lộng-phủ Bang-môn*.

Song nghĩ ấu có dốt nát mà sai-lầm thì cũng chẳng đến như trong đám hủ-nho đó vậy, nên miễn-cưỡng mà làm. Dầu có sai lầm dễ chư nho biện-bạch.

Nên hoặc tôi biết vì hồi đó mình chưa có thợ khắc bản khéo, nên gởi bổn qua Tàu cho Phước-nguơn-đường khắc bản, còn bên mình, chỗ bản nầy bản kia, ông sửa vầy ông sửa khác không biết đâu nhình nhận như lời cho đích xác, như lời ông Nguyễn-anh-Tuấn, ông Vĩnh nói đó.

Bởi cớ nên tôi nghĩ rằng: quan Nguyễn-Hầu để một quyển K. V. K. rất quí báo thanh-cao cho chúng ta xem ngày nay đó, cũng như một món đồ từ khí xưa rất qui dồn-dập đời đời dà lâu đời dầu mẻ mòn chút đỉnh, phai lợt nước thuốc nước men đi nữa, mà những người biết trọng đồ xưa của báu thì cũng chẳng hề ỷ mình có vàng mà bịch lại cho lành, ỷ có nước thuốc vẽ với cho mới thì cũng đở cũng hư cũng sái chớ chẳng hề khéo hơn cổ-nhơn đặng nào.

Cha chả là mừng!!!

Cha chả là cám ơn!!!

Bấy lâu tôi chưa nghe đặng một người văn-chương nào xem truyện Kiều mà nói đặng một lời như M. Nguyễn-anh-Tuấn.

Tôi lấy làm vui lòng mà gặp ông Nguyễn-anh-Tuấn là trước khi tôi sẽ in cuốn Kim-Vân-Kiều tân giải của tôi sẽ làm đây.

Chớ tôi buồn thấy cuốn Kim-Túy tình-từ của Tấn-sĩ Mai đã bấy lâu mà chưa rửa đặng.

Lê-Sum.

Hội Lương-hữu

CỰU HỌC-SANH TRƯỜNG BỔN-QUỐC

Ngày 30 Mars 1924 tới đây, đúng 9 giờ ban mai, tại trường Bổn-quốc Saigon, có thiết một cuộc lễ đựng bia Kỷ-niệm những cựu học-sanh của trường ấy tử trận trong lúc Âu-châu binh-cách.

Trong khi hành lễ và trước mặt tân cựu học-sanh ông Pandolfi sẽ diễn thuyết về sự kết luận phép dạy phong hóa.

Vậy đến ngày ấy những cựu học-sanh trường Bổn-quốc tưởng cũng nên tựu lại cho đông trước dự cuộc lễ đựng bia Kỷ-niệm sau nghe ông Pandolfi diễn thuyết luôn thể.

Thay mặt cho hội,
Hội-trưởng,
BÙI-QUANG CHIÊU.

Công văn lược lục

THIÊN BỔ

Thầy Trần-Lợi, Thơ-ký hạng nhì giúp việc tại quận Phú-quốc (Hatien) đặc lịnh đi tùng quyền quan Đốc-chế-sự tại Nhà-thương Chợ-quán đặng thế cho thầy Ng-v-Thơ, đổi đi chỗ khác.

Thầy Nguyễn-hữu-Nhiều, Thơ-ký hạng nhì, giúp việc tại Tòa-bố Baria, đặc lịnh đi tùng chánh quan Chủ-tỉnh Hatien đặng giúp việc tại quận Phú-Quốc thế cho thầy Trần-Lợi, đổi đi chỗ khác.

Thầy Ng-v-Thơ, Thơ ký hạng năm, giúp việc tại Nhà thương Chợ-quán, đặc lịnh đi tùng chánh quan Chủ-tỉnh Baria, thế cho thầy Nguyễn-hữu-Nhiều đổi đi chỗ khác.

NGHỈ PHÉP

Thầy Lê-quang-Thông Kim-đốc hạng ba giúp việc tại sở Khám-Đạt được phép nghỉ dưỡng bịnh ba tháng kể từ ngày 18 Mars 1924.

Tên Nguyễn-v-Lực, lính hạng ba sở Mật-thám được phép nghỉ dưỡng bịnh ba tháng kể từ ngày 19 Mars 1924.

TỪ CHỨC

Thầy Võ-thế-Ngân, Trợ giáo hàn-bổ vì cớ đơn xin nên đã được phép từ chức.

CẤP BẰNG

Thầy Nguyễn-v-Tu và Phan-văn-Hao, có bằng-cấp sơ học được cấp bằng chức Trợ-giáo hàn bổ và giao cho quan Chủ-tỉnh Sa-đec sử dụng.

Do anh Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74)
tặng cho Kho Sách Xưa của Quán Ven Đường.

CORDONNERIE — CHAPELLERIE — GRAVURE

TRAVAIL SOIGNÉ — LIVRAISON RAPIDE.

TANG-VAN-PHUC

N° 10 & 77, RUE CATINAT — SAIGON.

Tự do diễn đàn

MƯU TRỪ ĐẠO TẶC

Xem qui báo L. T. T. V. số 1676 ngày 11 Mars 1924, nơi cái đề « Mưu trừ đạo tặc », ông Lê-Hoàng lo nghiện cùu dặng trừ những kẻ gian ấy.

Dưới đề này lại có thêm 2 kế của ông Nguyễn-long-Môn, Thủ-bộ làng Tuy-thạnh (Giadinh) là :

1° Xin mỗi khi bắt dặng kẻ trộm cướp rồi thì buộc chúng nó bồi thường cho tài gia y số, bằng chẳng, xin Nhà-nước bỏ tù chúng nó, rồi tính lấy số tiền công mà thường cho nguyên chủ.

2° Xin hương-chức đi tuần khác làng mà tránh đều tư vị. Thật ông Nguyễn-long-Môn cũng có tấm nhiệt thành vì đều công ích.

Song kế thứ nhứt, theo trí ngu của tôi tương trừ cũng chưa tuyệt.

Nếu xin Nhà-nước thường, thì xuất của kho cũng thường không đủ, vì tục thường vì tài gia là cha an cướp. Còn nếu trừ tiền công, thì chúng nó ở mấy mươi năm mới mãn, vì dầu cho tính theo tiền lương coolie, nhưng còn phải trừ tiền cơm, tiền quần áo, tiền chỗ ngủ, tiền người gìn giữ, tiền nhà-thương thì còn lại bao nhiêu ?

Tôi ước mong Nhà-nước buộc những kẻ phạm ấy phải chịu khổ hình, hoặc kêu, ăn trọng làm công việc nặng nề, ăn uống cực khổ, thì các chúng nó phải kiên phép nước.

Nếu mỗi khi trong làng có xảy ra một dám trộm cướp cùt, thì hương-chức lập tức bẩm báo cho tổng và quan Chủ-quận mình hay dặng mở đang tra xét.

Như quan Chủ-quận mắc bận việc đi không dặng, thì ngài chọn lựa trong quận một ông Tổng thanh-liêm đến hiệp với tổng làng mà tra xét và lo truy tầm bắt buộc kẻ gian.

1° Xét cho biết tài chủ bị cướp giựt đáng chát là bao nhiêu ?

2° Bắt dặng kẻ phạm rồi đủ bằng cớ, xin tịch biên hết gia sản chúng nó, vì phần nhiều kẻ trộm cướp nầy, chẳng phải là nghèo hèn mà sanh ra nghề ấy.

Tôi tưởng lại là kẻ sanh nhai của họ, vì cũng hiếm kẻ tiền ngân bạc muôn trong nhà mà cũng làm nghề ấy, tuy họ chẳng ra tay mà cướp phá, chớ họ oa trữ trong nhà.

Của tịch biên nầy sẽ phát mãi mà thường cho nguyên chủ.

Còn những kẻ phạm phải bị khổ hình.

Như chúng nó vào nơi ngục đường rồi xin Nhà-nước khắc tự trên trán chúng nó một dấu lớn nhỏ chi tự ý Nhà-nước định, cho nhơn dân biết kẻ đó là kẻ phạm.

Khi chúng nó mãn tù rồi, thì phát cho chúng nó một cái giấy tùy thân, cũng như giấy thuế thân vậy, dặng chứng cho chúng nó mãn tù.

Như thế thì các quan tuần-cảnh cũng dễ truy tầm những tù trốn, vì nếu thấy kẻ có khắc tự trên trán thì biết là kẻ phạm, còn nếu không có giấy chứng tùy thân thì là kẻ vượt ngục.

Còn chúng nó về làng lo làm ăn thì thôi bằng chẳng hương-chức cũng dễ ngừa, vì có dấu khắc tự ấy. Còn những dân kia là những dân lương thiện trong bổn xứ.

Các đều thô kịch theo trí ngu của tôi tỏ trên đây, ước xin chư quí vị miễng nghị và có chước chi hay xin bày tỏ, vì cũng là một đều ích quốc lợi dân, có 12 chánh-phủ xét rồi cũng nạp dụng.

HUỲNH-LIÊN-TRẠCH
Cựu Hội-đồng địa-hạt phân tổng Ngãi-hòa-trung
Travinh.

Cá cháy

Nếu quí vị ở xa muốn biết mùi cá ngon lắm gởi cho Monsieur *Lương-văn-Thông, Tràn*, một cái mandat từ 2$00, sẽ dặng một hộp Cá cháy kho-riêm mùi thơm tho quá.

Ngóng cổ kêu trời

THẦY MÀ THƯƠNG

Tờ Nông-Cổ-Mính-Đàm xuất bản nhằm ngày 13 Mars 1924 có bài « Ý-thế-thì-thôi » nói về vụ một vị Hội-đồng lấy vợ của tên Hanh, nó bắt được kéo nìu la lên kể đó nó lại bị công mà giải đến tòa.

Coi qua dường như kim chích vào lòng vì tôi khi trước cũng là một người ở Batri song thấy cái lòng dạ của một hạng người thượng-lưu Batri mà ngán ngẩm nên vợ chồng, con cái, nhà cửa tôi, đều dời đi xứ khác ở mà làm ăn. Sau đây tôi xin tỏ cái cử chỉ của một hạng người Batri cho khán quan nhàn lãm.

Xứ nầy tuy là một xứ hóc-hiểm quê mùa nhưng mà có hiếm tay mực thước, coi nghĩa trọng tợ non, xem tiền tài như cỏ rác. Lòng người như vậy, nên những tay phong-lưu ở lục-châu mà tới chơi xứ đó thì đều say vì bạn mến vì lòng mà khó bề lui gót.

Tiếng ấy dồn xa chưa mấy mà nay lại có một hạng người mới nảy ra, vốn là con của các nhà phụ ấm tục gọi là Công-tử Bột. Từ ngày thứ nầy nó sanh ra thì biết bao nhiêu là người lương-thiện gãi tiết-trinh vì nó mà phải thân-sơ thất-sở. Hễ thua sút nó thì nó nhạo-báng chê-bai, còn bằng nó thì nó sanh lòng ganh-ghét, vì bằng hơn nó thì nó âm mưu hãm hại, sao cho tàn cho mạt phải bỏ xứ lìa quê, con xa cha, vợ cách chồng, là vì nó dám dỡ ra một số tiền mà làm ông nầy cậu kia chuyên quyền ý thế dặng hiếp đáp những dân hiền, còn ôi thôi, cái đục-tính của nó mà dấy động rồi thì thiệt khó dễ cho những gái trinh lịch trong xứ.

Thảm thay cho một dám dân Batri ngậm đắng trơu cay than-van vì cỗ vấn kêu khó thấu trời, nếu có một ai ra chống cự với nó, thì nó có thế mà làm cho thiệt mạng. Có lẽ tòa cũng còn nhớ mấy dám án mạng, chết bỏ ngoài đồng cho đến năm sáu ngày mới hay, chứng hay thì chôn chớ không ai dám nhình là chồng, con chi của mình ráo.

Đời mà có hạng người độc ác như vậy thì khó cho dân lương thiện biết bao. Ngửa mong ơn nhà-nước ghé mắt giùm đến xứ nầy, trừ tàn khử bạo thế nào cho nhơn dân dạng yên ổn thì nhơn đức ấy sánh tày sông biển.

Mông lắm thay !

NGUYỄN-THÀNH-KINH.

Huấn-đồng phương-hướng

ĐỐI VỚI BẠN-HỌC

Người cùng học với các em trẻ một chỗ cùng thờ với các em trẻ một thầy, ấy là bạn của các em trẻ đó.

Bạn của các em trẻ, các em trẻ nên dãi nhau cho tử tế, thương nhau, mến nhau, giúp đỡ cho nhau, coi nhau như ruột thịt vậy.

Các em trẻ ở với nhau, đừng lòng ghen ghét, đừng thói kiêu-căn, cùng nhau hòa thuận, một dạ châu-triền, kẻ giỏi dỡ người ươn, người mạnh phò người yếu. Thế mới gọi là tình bằng hữu.

Tiểu dẫn. — Tên Nam là học-trò giỏi nhất trong lớp, mà ở với anh em bạn lại thật là tử tế. Vì vậy nên anh em học trò đều ưng làm bạn với trò ta cả.

Một ngày kia đến giờ tan học, trời mưa, các cậu học-trò đều lật đật chạy về cả. Nam thủng thỉnh một mình, tính để trời tạnh rồi sẽ về. Chợt nghe vẫn vẫn bên phòng có tiếng thút thít, Nam bèn bước qua xem thì thấy một trò bé con đứng khóc.

Nam hỏi sao em khóc ? — Trò bé ấy trả lời : Nhà tôi thì xa, mà dì về thì tắt ước hết sách vở, lấy gì tôi học bài trường. Nam nghe nói, lặng nghĩ một chút, rồi nói rằng : Thôi em lấy sách vở theo qua mà về, vì qua có đủ không ước đâu mà sợ. Trò bé ấy nghe nói hết khóc, lật đật theo Nam về. Trong lúc đi, Nam chỉ lo che cho bạn khỏi ướt ; đem bạn về tới nhà mới trở về.

Bài đọc thuộc. — Cùng chung học học một thầy, nghĩa chung tay, gần sánh kiếp. Theo nỗ nếp, đãi nhau cùng, có thì chung, mới tròn đạo

N. Đ. N.

Xin nhắc lại

VIỆC KHÔNG NÊN BỎ QUA, MÀ BỎ QUA RẤT ÚC

Trong Đ. P. T. B. số 107 ngày 15 Février 1924 tôi có thuật rõ vụ tên chính Lạc là dứa ở bồi cho Tây ngày nay nhờ kẻ dở dầu bỗng nhiên không công cáng gì mà được làm Cai thường-xuyên tại làng Trung-nhứt (Thốtnốt). Khi đông được cập lon Cai vàng khè như nghệ rồi, Cai Lạc chẳng hề nhớ lúc xách giỏ đi mua đồ, lại ỷ thế thần của quan mà dọc ngang làm lúc.

Hôm Tết, Cai Lạc bắt tên Trần-văn-Liễn, nói tên ấy là du-côn, rồi đánh đập thật sướng tay trước mặt quan Chủ-quận Phạm-thành-Kỉnh. Lúc đó cũng có tên Trần-văn-Luận, Nguyễn-văn-Bền và Nguyễn-văn-Hay đồng ngồi thấy, nhưng mấy tên ấy nào dám nói tiếng chi vì có quan Quận ngồi kia dễ cho ngài nói.

Qua ngày 4 Février, ấy là ngày ba mươi Tết Annam, khách thương-hồ buôn bán rất đông, tránh làm sao cho khỏi sự cái cọ, gây gổ với nhau. Bởi vậy nên hai chú lái dưa là Ng.-v-Tiết và Ng.-văn-Sung ở làng Tân-đức, nằm dầu nhau mà ăn dã. Tên cai Phạm-văn-Lạc bắt cả hai, dắc về nhà việc làng mà đóng trang lại. Cai Lạc đánh hai tên ấy bầm minh vụ nầy có quan Huyện Giáng và nhiều người đều biết. Nhưng chẳng biểu tại duyên cớ nào mà quan Chủ-quận Thốtnốt nhắm mắt bỏ qua, để cho Cai Lạc lộng quyền đến thế ?

Tên Lạc nầy khi trước ở bồi cho một vị quí quan, hiện nay quan lớn ấy lãnh một trách nhậm rất lớn lao trong tỉnh, tên Lạc nầy khi không mà được làm Cai, việc ỷ thế hiếp có, hoành hành giữa chợ, trước muôn mắt người, gần bên nhà-quận, sao ông Phạm-thành Kỉnh là bực phụ mẫu chi dân nỡ tọa thị điểm nhiên, hay là cũng kiên nể thế thần của tên chính Lạc nữa đó ?

Mới đây tên Cai Lạc mỗi buổi sáng ra chợ mua gà mua vịt, mua cá mua tôm, của đáng một đồng trả chừng 5 ba cắt, kẻ bán không bằng lòng thì Cai Lạc dưa cập lon nghệ ra mà nói : « TAO MUA CHO QUAN LỚN » ! Mà quan lớn nào đó ??

Thiên hạ kêu rêu, quỉ thần cũng buồn bã, huống chi quan Chủ-tỉnh Long-xuyên là một viên quan công bình minh chánh, quan Chủ-quận Thốtnốt là một bực nhơn đức hiền lương, lại nỡ bỏ qua, chẳng chịu xét tra cho rõ sự gian tà của tên chính Lạc ?

Quí quan dầu có bỏ qua, tờ báo cũng răng kêu ca, chừng nào Cai Lạc cải ác tùng lương, ngòi viết vô-tư nầy mới chịu ráo mực.

TÔI.

Hài-đàm

Có tên nọ tánh nết cứ khôi : nhứt-sanh chẳng chịu kêu ai bằng ông bằng thầy bằng chú bằng bác chi cả. Dầu gặp người cao-sang tuổi tác cũng kêu bằng dượng mà thôi.

Ngày kia anh va xáng đau bịnh nặng, người vợ đi rước thầy về dặng chẩn mạch mà hốt thuốc. Anh va mời nói với ông thầy rằng : Xin dượng ráng điều trị cho tôi lành mạnh, tôi sẽ đền ơn cho dượng. Vị lương-y nọ thấy gả ấy không thân thích chi với mình, mà nó kêu mình bằng dượng, giận không thèm hốt thuốc, để anh va đau chẳng bao lâu mà bỏ mình.

Khi anh va thác rồi, quí-sứ bắt đem nạp cho vua Diêm-vương. Vua Diêm-vương thấy tên cử-khôi nọ thì quở rằng : Mi ở Dương-thế sao hay vô lễ quá, không hay cung kính người trưởng thượng, nay mi xuống đến đây, ta xử phạt ngươi 200 trượng cho mi biết chừng — Song tên cử-khôi nọ cậy không chửa nghiệp củ, nghe vua Diêm vương phán dứt lời, bèn tâu rằng : Muốn tâu dượng tôi có vô lễ chi đâu, xin dượng thẩm xét lại coi ?

Vua Diêm-vương nghe thằng nọ kêu mình bằng dượng thì chưng hửng, không dám hỏi chi nữa, nghĩ chắc nó có bà con với Hoàng-hậu hay sao nên nó kêu mình bằng dượng. Diêm-vương nghĩ vậy nên dinh vợ nầy lại, dạy quí Ngưu-đầu dam tên nọ giam lại rồi sẽ hay.

Đoạn chiếu lại bài chầu Diêm-vương vào hầu cung trò chuyện với Hoàng-hậu và hỏi rằng : Vậy chớ Hoàng-hậu còn chầu chắc chi trên Dương-gian kêu bằng dì bằng cô không ? Rủi gặp lúc Hoàng-hậu không vui, nên chẳng hỏi lại hỏi dì, coi có việc chi mà ngài hỏi vậy, vụt nói lớn rằng : Nói vậy ông tưởng tôi chết đông chết bọ hết rồi hay sao ?

Thương thay ! Diêm-vương nghe Hoàng-hậu trả lời như vậy, không dám hỏi hang chi nữa. Nghĩ rằng : chắc thằng nọ có bà-con chi với Hoàng-hậu nên không dám trị tội. Rạng ngày vào triều, bèn kêu thằng nọ mà tha bổng.

Đó các ông ngó thấy không ? Bà con bên vợ mạnh thiệt chớ.

T. V.

Đông-pháp thời-sự

GIÁ BẠC

Kho Nhà-nước	9 f. 35
Ngân-hàng Đông-Pháp	9 35
Ngân-hàng Hongkong & Shanghai	9 35
Ngân-hàng Chartered	9 35
Sté de Gésance de la Banque Industrielle de Chine	9 35

GIÁ LÚA

Lúa chở đến nhà-máy Cholon (mất bao) mỗi tạ 100 kilo

Vinhlong	5$35	tới	5$90
Gocông	5 65	»	6 25
Baisau	5 55	»	6 30
Rachiet	5 65	»	6 20
Giá thường bực trung	5 55	»	6 10

LÍNH TẬP ĐI COI HÁT MÀ

Gòvấp. — Tối 17 Mars vừa rồi tại chùa Cô-hồn ở Bao-Long (Gòvấp) có hát cùng máy thứ.

Lúc đang hát thì ở ngoài lại có xảy ra chuyện một anh lính tập gây gổ cãi cọ với Hương-quản làng Hanh-thông-xã. Hai bên mỗi người đọc một bài *dit-cou* dài lắm : cho ai nấy phải bụm tai lại chớ không dám nghe một tiếng nào. Chửi lới nhau mỏi miệng rồi, lính tập bỏ ra về, cách 15 phút đồng hồ thì trở lại với quân có hát Sẩm mà nói chuyện gì chẳng biết. Khi trong quân bước ra, anh ta bị một tên côn-đồ cầm cây đòn mà đánh tế nhào, máu mũ chảy ra lênh láng. Lính tuần liền chạy lại hỏi ai đánh anh ta thì tên lính tập khai rằng Hương-quản Ngọ đánh nó. Người ta liền chở đến nhà-thương bỏ rịt.

Chuyện có hát xướng mà lính tập đến coi thì thường xảy ra việc đánh lộn đánh ẩu nghĩ cũng lạ quá.

NÈ, HỌ CỨNG BIẾT SỢ LINH NHƯ MÌNH VẬY HÀ

Saigon. — Hồm bữa 21 tây vừa rồi, lối 9 giờ tối có 2 người mạch-lô và 2 cậu sơn-đà vào ăn uống nơi tiệm Van-Du ở đường d'Ormay, chẳng biết tại rượu vào lời ra hay là gì với vịt nghịch nhau bao giờ, mà hai đứa cãi cọ nhau cùng nhiều lời lắm tiếng. Cậu sơn-đà liền thộp ve rượu dơ lên đòi đập trên đầu tên Mạch-lô J... ở dưới tàu Lapeyrouse. Cậu Mạch-lô C... ở dưới tàu l'Algool thấy tên sơn-đà hỗn hào nên nhảy tới toan giựt cái ve rượu và cũng không cho hai đứa sanh sự. Ai dè cho sơn-đà ngồi gần đó bộ-ứng sát sử liền thộp một cái ve rượu rồi nhè trên đầu cậu Mạch-lô C... mà xáng nghe cốp... cốp... cốp !

Khi lính nghe la om sòm liền chạy đến nơi, hai chú sơn-đà oản hồn liền kiếm đường mà tẩu mất.

Người ta liền đem tên Mạch-lô C... lại nhà-thương mà bó rịt, vì chú chàng bị chúng đánh xể đầu và trầy mặt. Hai tên Mạch-lô khai rằng biết mặt hai ông « ghẹ » sơn-đà ấy.

TÌNH CẢNH THẢM THIẾT

Vinhlong. — Bữa 21 tây nầy, tên khách-trú An dắc vợ và 2 đứa con đi chợ, vợ thì có thai gần ngày còn 2 đứa con thì khờ dại, một đứa nên 7, một đứa nên 3.

Khi đến cầu Bà-Chợy, gió thổi nghe ào ào, nước khóa nghe ầm ầm, đứa nhỏ đang đi trên cầu rủi trật chơn rớt dưới nước. Nông tình phụ tử An bèn nhảo theo vớt con ; khi chụp được đứa nhỏ rồi, thảm thay, An không biết lội ! Hai cha con chới với chắc chết trăm phần, thời may có một người lạ mặt lội ra vớt được một lần 2 mạng. Đem lên khách lên bờ thì đã ngất ngư, song anh ta không thấy mặt vợ mình mới hỏi thăm coi thế nơi đi đâu mà không có đó. Người ta bèn nói lại cho anh ta hay rằng lúc thấm ướt thấy hai cha con chới với giữa sông, đau lòng cho chồng nên quyết liều mình nhảy theo mà vớt. Lúc ngày cập quên rằng trên tay có bồng đứa con thơ ba tuổi, nên thân nó cũng bồng mà nhảo luôn, song cô vì lương, bỗng 2 mẹ con đã đi đâu thanh liêm chưa !

HỈ HỎN HỌ VÍA

Cần-giờ-lanh. — Hồm 21 tây nầy hồi 8 giờ 10 phút cái xe hơi số C.4189 trên xe có sáu chồng tên khách Ang-Dang và 1 đứa con khi xe chạy tới quán de Belgique không biết xe điều cũ sập-lẹ hay không chồng biết xe xe hơi còn xe điều bắt sua, xe điều mến anh em, không muốn ra ra, lan kêu cắt xe hơi có hơn tới thước.

Xe hơi bị nứt hai chết thảm sáng mang người thì vô hại.

CHỞ LẬU BÀI TÊ SỰC

Saigon. — Bữa 21 Mars, tối 8, 9 giờ tối tại mé sông đến khi lục tỉ lục mỏ, đường sá vắn khách lại qua, khu ấy thật là tốt trời cho quân gian gượt của và chỉ hàng lậu lắm.

Chú Cai Trần-văn-Phan cổ Thương-chánh chắp tay vào lưng đi rảo theo mé sông mà tuần phòng quân gian tế.

Thình lình thấy có một người ngồi trên xe kéo chạy phớt ngang qua bộ tịch khả nghi, chú cai liền núp lại gốc cây mà coi họ làm đi gì cho biết.

Người ngồi xe kéo ngó đủ 4 hướng chẳng thấy ai liền bảo ngừng xe dựa bên tàu Campinas rồi ra khỏi lạo. Trên tàu liền xuống 2 bao bài tử sắc. Người nọ liền kéo lên xe-kéo số 1.538.

Chú Cai Trần-văn-Phan liền chạy ra, nhưng 2 người kia đã bỏ xe mà chạy mất. Rượt theo cùng theo không kịp nên chú Cai liền trở lại kéo xe và 2 bao bài đem về bót.

BỊ ĂM TRỘM TO

Saigon. — Ông Toché, nhà ở đường Barbet số 41 mới đến bót mà thưa quân Đao-Chích nào không biết lên vào nhà ông trộm đồ đạt tính có 2.908 và mấy tấm ta-lô giá 13 đồng nữa.

XE HƠI GHIẾT CON GÁI

Sớm mai hôm qua lối 10 giờ có một cái xe hơi 2 chỗ ngồi số C.2941, chú xe là một người Tây cầm bánh chạy dọc theo con đường Chasseloup-Laubat mà vô Cholon. Xe chạy gần tới bót Chợdũi, chú xe dòm thấy một đám đông người — ấy là thiên hạ dự đám cưới — nên ông nọ bóp kèn te te cho họ tránh.

Rủi đâu có một con xám nhỏ lối 6 tuổi mắc ham coi đốt pháo nên vật bắt mặt lên mà không hay xe hơi đã kề bên mình nó. Ông tây liền bẻ bánh qua tay mặt, cái xe lo tuột lên lề nhưng cũng không tránh khỏi sự rủi ro ấy được. Con nhỏ bị xe cán lỗ trang một vít rất nặng máu chảy đầm đề và mình mẩy lị trầy trua hết.

Chú xe hơi liền chở nó đến nhà-thương lập tức. Ông cò quận thứ ba đang mở đường tra xét. Con nhỏ bị thương tích rất nặng song cũng không đến đổi gì.

KIM TỜ L. T. T. V.

Bữa 24 Tây, hồi 1 giờ trưa có hai Ông bồi ở nhà hàng Rodode lại tiệm chạy đồ hiệu Vannier số 11 mua hỏi mua một tờ L. T. T. V. Tên chủ nói tăng số bao lớn qua bao cũ lại thì đã đem mà trả lại cho Tổng-sở bao nay hết rồi, còn số bao mấy nay thì chưa phát hành, hai anh có muốn gặp xem thì 1 giờ sẽ tới lại. Hai thằng bồi bỏ thể ý nhau sanh rồi tiếng Annam nên chuyển nhau tên chủ tiệm. Còn thằng cha tuy biết nói hai tiếng Annam song không chịu nhịnh thua, cũng rằng đọc một bài « dit-cua » mà dạp lại.

Hai thằng bồi bỏ ra về, cách một lát đâu ở sau người Annam trở lại cửa và có một thằng cầm dao quyết phân thấy con họ nói mới dã nư giận.

Chúng nó kéo nhau vào tiệm, đập đồ đạt, xô cạt bát-tanh, tên chủ cũng lanh, toan bề cự lại. Nó bèn chụm đại, trúng cằng anh ta, chủ oản chủ la lính liền chạy tới.

Bắt 2 thằng bồi ưa coi L. T. T. V. ra thì tên chủ nhanh quá quyết, còn mấy thằng đồng lõa kia chắc là quân du-côn đi đánh lộn mướn.

Hai tên nọ liền bị bắt. Hàm coi nhựt trình mà ra có đổi, nghi cũng tội nhiễu thay, mà cũng đáng kíp thay.

CÂY SÚNG SÁU LÒNG

Gocong. — Hồm 21 tây vừa rồi chú Cai Võ-văn-Diêu và tên bếp Trương-văn-Sou có bắt giải tới Sơn-đầm tên Lê-văn-Hưng vì tên ấy có một cây súng sáu mà không có giấy tờ chi cả.

Hai người chức việc ấy khai như vầy : chúng tôi đi tuần nơi đường địa hạt số 24 xảy gặp một người lạ mặt. Tôi hỏi nó ở đâu thì nó khai rằng ở hạt Mytho ; bảo đưa giấy thuế thân ra thì không trúng theo tên họ. Cai Diêu liền biểu bếp Sou xét trong mình nó thử coi thì gặp một cây súng sáu trong túi áo bên hữu, và nơi túi trên thì có nhiều đi súng.

Lúc Cai Diêu lấy súng được rồi coi lại thì cây súng có nạp một viên-đạn.

Tên nọ cũng khai ý như lời, nên đã bị giam vào ngục thất.

CAO-MÊN SÁT NHƠN

Cầmou. — Hồm bữa 14 Mars nầy, tại trong điền của M. Sửu có xảy ra nhiều việc dâm chém rất gớm ghê. Có một tên Cao-mên kia nghi rằng vợ nó có ngoại tình với một người Annam ở gần nhà nó song nó nghi như thế chớ chưa quả quyết rằng có thiệt hay chăng. Lòng rinh mò cũng lâu mà không bao giờ được gặp rõ ràng tang cớ. Một bữa nọ, ấy là bữa 14 Mars nầy đây, chắc là chúng ngục đục nó hay sao chẳng rõ, nó thừa lúc người Annam đi vắn bèn sẽ leo đến nhà người ấy rồi bắt một đứa nhỏ đang ngủ mà siết họng. Lúc đó cũng có 2 đứa nhỏ khác là anh em ruột của tên cả phước ấy ngó thấy tình cảnh như vậy, sợ sết vô cùng liền dắc nhau chạy trốn mất, song chúng nó quáng bị tên Cao-mên khốn nạn ấy chém nhiều vít tích trên đầu và gọi cánh tay. Tên Cao-mên hiểu bị bắt mà giải đến quan, ước trông quan trên phạt hình cho nặng nề để làm gương cho kẻ khác.

* *

Hồn Cao-mên ưa uống rượu lắm, mà hễ có ăn. Men nhập vào mình thì coi bộ hung hung dữ tợn như hồm ngày thứ dữ.

Mới đây tại làng An-trạch, một tên Cao-mên ăn, khi phát-sa vài chén, bèn kêu chuyện mà cãi cọ với vợ. Lời qua tiếng lại, hơn lẽ nói hơn một hồi chửi chang đã con không Tôn vất dao mà chém bổ. Nó chém thứ tiếp cánh tay một vợ nó mà cũng chưa vừa lòng nên còn chém thêm trên đầu mấy lát dao rất nặng.

Người ta liền chở người đàn bà vô phước ấy vào nhà thương, còn con hàm ngày kia, thừa lúc lộn xộn đông người, tìm đường trốn mất.

Cô chồng như hai người đàn bà nói trên đây thật tôi không ham chút nào hết.

Vợ chồng người ta như hoa bông bụp,
Vợ chồng mình như c... c... h... !

TRĂM NĂM KHÔNG PHAI

NHÀ HỌA CHƠN DUNG
NGUYỄN-ĐỨC-NHUẬN
Số 73, Boulevard de la Somme
(NGANG GARE XE LỬA GIỮA CHỢ CŨ)
SAIGON

Thợ vẽ tiệm nầy đã có bằng cấp tốt nghiệp nơi trường xảo nghệ, và được 1 cái bằng-cấp Đấu-xảo Hànội ; mới tam rồi dự cuộc Đấu-xảo thành Marseille lại được thưởng bằng cấp và Medaille rất xứng đáng. Hình vẽ thiệt tánh xảo và để trăm năm không phai.

Chư quí vị muốn vẽ xin gởi hình chụp đến hoặc viết thơ hỏi, tiệm nầy sẽ gởi cho một tờ cao bạch có biên ở thước tất giá cả và cắt nghĩa phân minh.

Xin ghé mắt ! ! !

TÂI PHÁT KHÁCH LÂU
Của M. TRẦN-XAO dit KHÁ

Kính cùng quí ông quí bà, quí thầy quí cô, cùng lục-châu quân-tử tường rõ.

Bấy lâu bay tôi chuyên nghề sự chủ khen thế cách của khách lâu, nên nay tôi chẳng nệ hao tốn rằng sức lập ra một cái phòng-ngủ hiệu « Tân-Phát Khách-Lâu » ở tại đường Tổng-đốc-Phương môn bài số 44 và 45 Cholon, phòng vi rất thanh khiết lại sáng sủa, và mát mẻ lắm, tiền phòng tôi tính rất nhẹ hơn các nơi, cùng trẻ sai vặt (boy) đều dễ khiến, quí khách nghỉ nơi phòng đều đặng vừa ý.

Quí chức thừa dịp đến Cholon xin ghé lại « Tân-Phát Khách-Lâu » tạm nghỉ thì sao sao quí chức cũng đặng vui lòng, đã ở gần gare xe lửa Cholon-Mytho cũng là bến xe hơi đi các nơi tiện bề cho quí chức.

Tôi cũng có lãnh may đồ y phục theo kiểu Langsa và Annam đủ kiểu, lại có bán hàng tây, hàng bắc tốt nhứt hạng và bán đồ nữ trang theo kiểu kiêm thời rất khéo, cũng là xe máy và đồ phụ tùng, lại cũng có thay răng và trồng răng vàng tốt lắm chẳng khác nào hư dặng.

Vậy xin mời quí ông quí bà, quí thầy quí cô, thừa lúc rảnh việc xin dời gót ngọc đến tiệm tôi, thì tôi hết lòng hoan nghênh thậm trọng :

Nay kính bạch
Chủ nhơn : TRẦN-XAO dit KHÁ

Lời rao

Có một cái Xe-hơi hiệu Buick, sáu máy, 24 ngựa, bảy chỗ ngồi, còn mới muốn bán giá rẻ.

Xin do nơi số nhà 37, đường Thévenet, Saigon.

TRỒNG RĂNG
QUAN LƯƠNG-Y CUNAUD
Ở đường Chasseloup Laubat
số nhà 15
Nhổ răng một cách rất êm ái.
Trồng răng bằng sành và răng vàng.

LỜI RAO

Tôi có một đứa con trai tên là *Nguyễn-văn-Trứ* dit *Mười*, 17 tuổi, tôi cho nó đi học tại trường Gladinh ! Trong năm 1923 nó có trốn đi hai lần lấy của tôi và mượn của người ta, tôi đã thương bồi hoài và tôi cũng đã hết sức trừng trị mà không dạng. Đến nay nó lấy của tôi mà trốn đi nữa. Nên tôi làm lời rao nầy cho lục-châu chư quân-tử hay rằng kể từ ngày nầy về sau hoặc ai chứa nó hay là nó làm điều chi quấy thì nó chịu lấy chớ tôi không biết tới nữa, và không nhìn đặng đã lời ấy về tôi vì tôi có lời rao trước.

Hanh thông-tây, le 19 Mars 1924.

NGUYỄN-VĂN-CHÍ...
Instituteur.

HỘI NHÀ MÁY XAY LÚA VIỄN-ĐÔNG
(Rizeries d'Extrême-Orient)

HỘI MẬT DANH VỐN HƠN 25 TRIỆU QUAN TIỀN LANGSA ĐỀU ĐÓNG TẤT SỐ

Ở TẠI SAIGON, ĐƯỜNG BELGIQUE, MÔN BÀI SỐ 15. — NHÀ MÁY XAY VÀ KHO TRỮ Ở TẠI CHOLON

CÓ PHÒNG VIỆC RIÊNG LO VỀ CHUYỆN LÚA

MUA LÚA VÀ LÃNH BÁN LÚA — GIỮM TIỀN LÚA VÀ THẾ LÚA — LÃNH LÚA GỞI KHO

TRƯỚC KHI BÁN LÚA xin hỏi hồn hiệu; nếu vị điền-chủ nào mắc đi không đăng thì viết thơ cho hồn hiệu sẽ đến viếng mà bàn luận. — MUỐN HỎI CHI THÌ HỒN HIỆU SẴN LÒNG CẮT NGHĨA CHO HẾT.

Phòng việc: ở tại đường Belgique, môn bài số 15

CÓ ĐẶT HÀNG NGÀNH TẠI CẦNTHƠ và có lập chành mua lúa nơi các chỗ thị-tứ.

TÂN TÂN HIỆP THÀNH

Nhãn hiệu có cầu chứng tại Tòa. — Ở tại đường Vienot số 30 ngan chợ Saigon mới. — Marque déposée

HUỲNH-VĂN-NHƯNG, kê-nghiệp.

Làm và bán đồ nữ trang theo kiểu kim thời, làm đã mau mà lại khéo, lại có làm ở ăn trầu có chưng bằng đồng xi mi-kên (Nickel) qui khách ở Lục-châu nếu cần dùng đồ làm tại tiệm tôi, xin viết thơ thương nghị.

Đã làm [illegible] bourse-ouvert, nghĩa là đem tiền đến đồng cho nhà thơ mà lấy đồ.

HUỲNH-VĂN-NHƯNG, cẩn bạch.

A. DENHOLM

N° 36 38, Rue Lefèbre N° 36-38

SAIGON

THIÊN NGHỆ VỀ VIỆC RÁP MÁY XAY LÚA GẠO

Đã ráp hơn [illegible] nhà máy từ [illegible] cho đến [illegible] tại Đông-pháp.

Cam kết chắc chắn về sự lúa gạo xay ra đặng bao nhiêu và sự bền bỉ chạy tốt của máy móc.

NGUYÊN GIÀN MÁY — ĐỒ PHỤ TÙNG — ĐỒ THAY ĐỔI — DÂY TRẦN EMERIE — VÂN VÂN — MÁY LÀM DẦU, LÀM ĐƯỜNG — MÔ-TO NỘI SỐNG VỮNG GIÁ PHẢI CHẲNG

Toa thuốc rượu thiên thời

Thường năm, hễ qua đến mùa trái cây, thì hay sanh ra chứng thiên thời, thiên hạ bao mòn nhiều lắm.

Đã biết người thì có sống có thác cũng như đêm ngày thay đổi, nhưng rủi chết về bịnh thời khí, nó làm cấp cấp, chẳng để đủ ngày giờ cho ta chạy thuốc, chết như vậy, ai lại chẳng động ai lại chẳng buồn, chẳng thảm.

Đã biết tử kỳ hữu định, dầu có linh đơn thiên số cũng nan đào, song chẳng lẽ khoanh tay để vậy, ít nữa phải tận nhơn lực mới tri thiên số.

Bởi vậy, hễ đang khi khí trời độc địa, thì chúng ta phải kiêu dè cẩn thận trong việc ăn uống, như là chẳng nên ăn đồ sống sít, lâu tiêu, lại chẳng nên làm đều chi *cho lao lực quá độ*, vì hễ lúc trong mình mình đương yếu, mà rủi vướn nhằm chứng trúng thực, hoặc thời khí thì khó trông mà cứu được.

Vậy tôi xin đồng bạn lúc nầy cũng nên lo sắm thuốc trước, bỏ một than thuốc tôi biên dưới đây, ngâm rượu để sẵn trong nhà, phòng khi gấp rút, và giúp xóm giềng làm phước, *phước nào bằng phước nầy*, xin quí ông lưu ý.

Toa nầy trị *nhứt là bịnh thiên thời*, ngoài bịnh ấy, thì nó trị rất thần hiệu những chứng ăn không tiêu, trúng thực, trúng hàng, trúng thử, vân vân..., mỗi lần uống một muỗn café, mười phút uống một muỗn, tới khi hết thì thôi.

Tính về thuốc và rượu thì toa nầy không trên bảy nguơn bạc (nữa than tính về thuốc về rượu ba đồng rưỡi) mà sánh lại có khi giá nó đáng ngàn vàng, là tại sao? là nếu nhờ nó mà cứu được mười người thì coi có phải là mình cứu được mười đồng vàng đó chăng, vì lời tục có ví, «một người sống là một đồng vàng».

Đã biết sống thác có mạng, mà nào có ai biết mạng ta tới đâu? Phải như biết trước, thì khi đau chạy thuốc làm chi cho tốn, khi chưa có bịnh thời khí ngâm thuốc rượu để sẵn trong nhà làm chi vô ích.

Ít lời nhiệt thành, xin khán quang miễn tính và chớ bỏ qua.

NGUYỄN-KHẮC-NƯƠNG.

Bắc sa sâm	2 lượng
Bạch phục linh	1 »
Bạch truật	1 lượng 5 chỉ
Chích cam thảo	1 lượng
Chánh bán hạ	1 »
Trần bì	5 chỉ
Mộc hương	5 »
Sá nhơn	5 »
Hậu phát	1 lượng
Chánh Hoài Sơn	1 » 5 chỉ
Trạch Tả	1 »
Chỉ xát	1 »
Bạch Thược	1 »
Trư linh	5 »
Thương truật	1 »
Ô Mai	1 »
Mộc qua	5 chỉ
Hương phụ	1 »
Hoắc Hương	5 »
Hương Nhu	5 »
Bạch Biển Đậu	1 lượng
Trược Như	5 chỉ
Hồ tiêu	5 chỉ
Càng cường	5 lượng
Bạch Sa Đường	1 chỉ
Bạch đậu khấu	5 chỉ
Bạch phụ Tử	5 chỉ
Nhục Quế	5 chỉ
Thục địa	2 lượng
Bạch Bì Sâm	2 »

THIỆT-NGHIỆP-XƯỞNG

F. NAM & L. LỘC FRÈRES

đường Pellerin môn bài số 152, 144

SAIGON

Bổn hiệu chuyên việc tu bổ máy viết, tẩy-nhơn đủ kiểu.

Bán sắt bông và các thứ kim khí rất huê lệ.

Sửa súng và dủ các thứ khí giái.

CHUYÊN NGHỀ. — Mài dao lớn nhỏ, mài kéo, dao cạo vân vân, dùng máy điều dồi mài thật bén. — *Soudure Autogène.*

Rèn các đồ phụ tùng theo kiểu võ thần thường và đúng chữ.

RÈN GIƯƠNG SẮT VÀ ĐỒ ĐỒNG NGOÀI HUÊ-VIÊN

LÀM ĐỒ BẰNG SẮT

Cửa và rào sắt, cửa ngõ rào sắt đủ kiểu đẹp rào mã.

Làm kiểu huê-mỹ và kiểu thường ổng khóa và chìa khóa thiết chắc.

Có làm đồ thâu-lôi (paratonnerre) chế tạo và sửa máy móc xe-hơi [illegible] máy hơi.

Làm đồ gửi đi Lục-tỉnh.

Công việc làm [illegible] giá rẻ.

NHI-THIÊN-ĐƯỜNG

38, rue de Canton, Cholon

NHI-THIÊN-ĐƯỜNG DƯỢC TỬU

(Thuốc rượu Nhi-Thiên-Đường)

Thuốc rượu của hiệu Nhi-Thiên-Đường là một thứ thuốc rượu tối qui, do nơi tiệm chánh ở tại Quảng-Đông tỉnh Thành gởi lại; điều niên trường thọ, dưỡng tạo hồi chi công, xưa nay chưa có thuốc rượu nào mà bổ dưỡng nhơn thần, điều hòa huyết mạch, dưỡng trang tinh thần cho bằng thứ rượu thuốc nầy, hễ uống nó thường thì mặt mày hồng nhuận gái trai giả trẻ, bốn mùa đều dùng được, hễ nói là ba bề Thánh-dược, công hiệu như thần.

Nếu uống nó cho thường thì ắt tiêu trừ bá bịnh; tinh-thần khương kiện, định dưỡng nhơn thân; khai kỳ tiến-vị, mau mau đều đặng, nước da mịn màng, những người mà tiên thiên bất túc, hậu thiên thất điều, thì nên uống nó cho thường mà bổ dưỡng.

Đờn bà mà vàng ủn ỉm gầy thì nên lung nó, hoặc muốn an thai bảo sản, thì uống thứ thuốc rượu nầy khỏi lo sầu hoạn.

Ấy là một thứ thuốc VỆ-SANH rất tiên bổ dưỡng.

Chư tôn có mua thì hãy nhìn cho kỹ cái nhãn hiệu công ĐẶT mạp của hiệu NHI-THIÊN-ĐƯỜNG thì mới khỏi lầm thứ giả uống vào sanh bịnh.

Trị những các chứng kể ra sau nầy:

1.—Người còn thiếu niên mà dùng nó thì khỏi sự Tiên thiên bất túc.

2.—Người trung niên mà uống nó thì khỏi lo bịnh bậu thất điều.

3.—Người lão niên mà uống nó thì khỏi lo bịnh khi suy huyết kiệt.

4.—Đờn bà con gái mà dùng nó thì khỏi lo về bịnh thất điều.

5.—Người văn nhơn dùng nó thì có ích về thần trí mở mang.

6.—Người thương cổ mà dùng nó thì có ích vì cần lao mà không biết mỏi.

7.—Những kẻ hồ Á-Phiện mà dùng nó thì có ích vì khỏi phục nguyên bịnh.

8.—Người không có con mà dùng nó thì ắt nhiều con cháu lắm.

CÁCH DÙNG: Mỗi bữa trước khi ăn cơm 5 phúc đồng hồ tùy theo sức mình mà uống.

Giá tiền: Ve lớn..... 1 25
Ve thường..... 0 20

TIỆM ĐÓNG XE

Sửa xe và bán đồ phụ tùng

đường Luro môn bài 99 và 101

(Đất-hộ) Saigon

TRẦN-VĂN-HIỆP, chủ tiệm

Kính cùng Lục-châu qui khách đặng rõ: Tiệm tôi có đóng đủ kiểu xe nhà: xe mui, xe hai bánh, xe kiến, xe kéo và cũng có bán các thứ xe cũ sửa lại chắc chắn: có bán đến xe đủ kiểu bánh xe cao-su hồng cây giá tị bán tây chở lại, cao-su đặt để thay trong bánh, kiến đến tây, đồ bắt [illegible] chiếc và xe song mã bằng da [illegible] rất khéo và chắc, có bán yên cơi chuông đạp hai tiền, bình để thắp đèn khi đã theo xe. Sơn xe.— và sửa xe.

Cúi xin qui khách có dịp đến Đất-hộ xin ghé lại tiệm tôi một khi trước coi công cuộc của tôi làm, sau có cần dùng món chi đa thiểu mua giúp làm ngời, thì tôi rất cảm ơn hạ cố. Cũng chư qui khách ở xa muốn gởi thơ hỏi thăm món chi cũng giá cả tài sản lòng hồi đáp.

Chủ-nhơn cẩn khải.

Gordonnerie Tonkinoise

HỢP-THÀNH

PHẠM-VĂN-TÂM, *Propriétaire*

70, Rue Albert 1er, 70 — DAKAO

BÁN SỈ VÀ BÁN LẺ

Làm giầy tây, giầy annam đàng da và bọc nhung, [illegible] và quay nhung đủ [illegible]

Nón lợp [illegible] và vả kaki đủ thứ

Giầy đàn ông và giầy đàn bà làm sạc Mesure rất hả vừa, mà giá lại rẻ hơn các nơi.

Bản hiệu [illegible] chế ở ngoài Bắc [illegible] là thơm lắm.

Xin quí khách [illegible] dùng món chi thì đến [illegible] làm cho được vui lòng [illegible]

PHẠM-VĂN-TÂM

Kính cáo.

Biscuits Quốc Nữ

Bánh 15 [illegible] ngon, dễ tiêu được, có, beurre, sữa bò, vanilline và chocolat, và không bỏ chất [illegible] bụng.

Có bán [illegible] quí ông quí bà mua [illegible] bán lẻ, hoặc đem đi xa cho ba con, thì bán [illegible] hộp lớn, hoặc thùng lớn, để bề cho quí ông quí bà dùng, rất tiện rất hạp phép vệ sinh.

Cũng có bán hộp theo kiểu bánh Âu-Mỹ hộp [illegible] nhỏ, trên 0$ 20, và có gởi bán tại tiệm bán hàng tây, hàng tiêu, hãng [illegible] M. Nguyễn-khắc-Trương [illegible] đại lộ Bonnard số 32

Cũng có lãnh làm bánh tiệc, hoặc tân gia tân [illegible] vân vân.

Envoi contre-remboursement.

Nguyễn-thị-Thân 13 Rue Larsynière.

Yết thị đấu giá

Avis d'appel d'offres

Lieu, date et heure extrême de la réception des offres. — Bureau de l'Ingénieur en Chef des Travaux Publics de Cochinchine, le 30 juillet 1924, avant 16 heures.

Objet: Fourniture et installation d'une station centrale à Cantho, d'une ligne de transmission d'énergie à haute tension de Cantho à Cairang et d'un réseau de distribution à basse tension à Cairang.

Cautionnements provisoire et définitif: 5.000 $ et [illegible]

Bureaux où le dossier peut être consulté: Bureaux de la Circonscription territoriale de la Cochinchine à Saigon et Bureaux de l'Inspection de Cantho tous les jours, excepté les dimanches et jours fériés aux heures ordinaires d'ouverture des Bureaux.

TRƯƠNG-THÁI-TRỬ

Chủ nhơn

NAM-CHÂU KHÁCH LẦU

Rue Amiral Courbet Saigon de 49 à 85

Thông sạch sẽ lắm, thiệt rộng-rãi, rất thanh-tịnh và lại khoán-khoát. Giá rẻ.

Qui khách tiện đường ghé nghỉ tại «Nam-châu khách lầu» chắc đều đặng vừa ý. Boy rất khuôn phép.

Có xe-hơi, tiện cho quí khách khi muốn du-lịch.

Lâm-quang-Roi.

Chủ nhiệm.

CHIỂU-NAM-VIÊN

Tại gia cư Đất Đế-Hộ

(Dakao-Saigon)

PHẠM-VĂN-NGỌC, Directeur

BÁN RẺ CÓ TIẾNG ĐỒN

Bán các thứ hóa-vật bên tây, bằng hàng tạo, hàng bắc (lãnh nhuộm thiệt mước, không trôi dãi được), bành bộ, rượu tây, giấy, viết, mực [illegible] trò dùng, v. v.

Máy các [illegible] Tây và Nam, theo kiểu kim-thời. Đồng giầy tây, giầy la khéo đẹp và sang; bàn đa bois-cult mặt [illegible]; lưu nón casque, trẻ nón nỉ. Tân chế đồ thờ như là: hoành, trướng, liễn, khánh-liễn, tượng-ảnh, tượng ông, tượng bà v. v.... cần rồng để xa-cừ trong kiểu, trông vào đẹp mắt [illegible] vân...

Nhơn [illegible] lợi nhiều, mua lẻ cũng dễ mua [illegible] các chỗ, vì mỗi món đều có giá cần, [illegible] phải mua [illegible] của hiệu bổn được [illegible] rẻ là vì sở phí nhẹ hơn các chỗ.

Bổn hiệu cũng có [illegible] chơn dung và vẽ [illegible] thấy cho các rạp hát bộ và hát cải-lương. Sự khéo đẹp khó mà tỏa ra đây cho [illegible] xin chư tôn biết cho rằng nghề vẽ nầy [illegible] Nguyễn-an-Thản là cựu Họa-khoa giáo-sư đã được nhiều cái bằng cấp Hanoi ban khen, lại mới được thưởng Médaille bạc kỳ đấu xảo Marseille mới rồi. Sơn thủy và lịch họa nếu không khéo, không giống thời bổn hiệu quyết chẳng ăn tiền.

Hãy viết thơ cho M. Phạm-văn-Ngọc Directeur de la Maison Chiểu-nam-Viên, à Dakao-Saigon, thời chư tôn sẽ được vừa lòng chẳng sai.

Những thơ [illegible] trả lời nên gởi theo 1 con cò 4 su, muốn biết giá về hình và sơn thủy thời bổn hiệu gởi cho khỏi một tờ cáo bạch có định giá tiền.

ĐÈN LỬA KIỂU MỚI

THẮP BẰNG DẦU LỬA

Đèn lồng đèn đứng treo Bán tại tiệm

TRẦN-QUANG-NGHIÊM

200, đường d'Espagne Saigon

THẾ-THỌ

Tiệm thợ Bạc

NGUYỄN-VĂN-ĐẠO

Bijoutier ancienne Maison de NGUYỄN-VĂN-GIÁO

13, rue Schrader, Saigon

Kính cáo cho quí ông, quí bà đặng rõ: Nguyên tiệm nầy ngày trước là tiệm của Nguyễn-văn-Giáo, đã mãng phần rồi. Nay cha là Nguyễn-văn-Đạo cũng làm đồ nữ trang theo kiểu kim thời, những là: trâm, chuyền, kiền chuỗi, bông tai, nút áo, vàng đôi, kiền cần, neo bộng, neo đất, đồng chiếc vân vân. Đồ thứ theo kiểu thời, cũng như ngày trước vậy. Xin quí ông quí bà, muốn dùng món chi, xin đời gót đến tiệm tôi, hay là viết thơ mà gởi cho bổn hiệu, thì tôi cũng hết lòng theo ý quí ông, quí bà dùng [illegible] tôi cũng hết lòng cẩn thận mà gởi tận cho quí ông, quí bà dùng.

Kính cáo NGUYỄN-VĂN-ĐẠO

Bijoutier 13, rue Schrader SAIGON.

XIN CHIỂU CỐ

*Lối thanh tri trái bịnh, thì con [illegible] sanh sống ra cũng đông đảo [illegible] bội phần, bởi vậy tôi [illegible] thấy mỗi khi Saigon có bày cho [illegible] tổ cuộc chơi v.v. thì tội nghiệp [illegible] qui-khách ở lục-châu lên Saigon [illegible] mà chẳng đủ khách-sạn nghỉ ngơi, làm sự vui thành ra buồn. Bởi vậy [illegible] tôi mới lập ra một Tiệm [illegible] NAM-TRUNG KHÁCH-SẠN [illegible] Nemesis N° 101-103 gần bến [illegible] Tuần cầm đồ Saigon. Phòng ở [illegible] theo mặt đường đi, rộng rãi mát mẻ [illegible] gần tỉnh, lại gần các mối [illegible] xe lửa Cholon, đường giữa đường mé sông và xe Biên-hòa, [illegible] tiện cho qui-khách [illegible] lên xuống.

Cúi xin qui-khách tưởng tình đồng bang giúp cho chung tôi, bền vững thì [illegible] ghi tạc bằng ngày.

Quản-Lý:

HIỆP et THẮNG

LỜI RAO

Tiệm Vĩnh-Xương

Kính cáo cùng chư quí-vị đặng rõ: nay tôi có lập một Atelier tại Bình-tây đường Gia-phú, Atelier nầy sửa xe-hơi, xe-máy, sơn hầm xe-máy, xi nickel, đóng xe-kéo, sửa xe-kéo, vì có bán đủ các thứ đồ phụ tùng cho xe-máy và xe-kéo, và có sửa đủ các thứ máy điện, có đúc gan đúc đồng, xin quí-vị tưởng nghĩa, có sửa máy chi, hay là xi sơn vật chi, xin đến đến tôi, tôi se tính giá rẻ.

Nay kính cáo,

NGÔ-VĂN-TRI,

đường Gia-phú số nhà 4[illegible] ngan xe điện

Bình-tây CHOLON

Xưởng thợ-mộc, chạm và cẩn hiệu là:

"Michel NGUYỄN-HIỆP-HÒA"

Tại Bảnthiếu Quai E. Outrey

Có đóng sẵn đủ các thứ bàn, ghế, tủ, văng v. v. toàn bằng cây Trắc, Cẩm-lai, Gõ và có đủ thứ mặt-đá Cẩm thạch lớn nhỏ và lành làm theo kiểu.

Đã hơn 15 năm nay các nơi đều nghe danh và được vừa lòng cùng khen ngợi luôn. Có sẵn nhiều món rất xinh đẹp, để cho quí ông muốn chọn đồ khéo lạ. Muốn đặt đồ cho khéo và vừa ý, thì nên gởi thơ mà thương nghị với Xưởng-thợ-mộc nầy.

ĐÁNH DÂY THÉP

Đề như vậy:

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

Cholon

DÂY THÉP NÓI

Số 658

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

DAI DƯỢC PHÒNG

38, Rue de Canton, 38, — CHOLON

CÓ BÁN CÁC THỨ THUỐC CAO ĐƠN HOÀN TÁN RẤT THẦN HIỆU KHIẾN SAU NÀY:

VĂN ÔNG-NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

Dòng dõi vốn của Ông Y-SANH VI-TẾ-SANH đã dày công tiềm kiếm các thứ thuốc nơi các danh-sơn, đem về bổn thân chế luyện nấu ra kỉ lưỡng, thiệt mà có sức duổi phong, ngự hàng, tiêu nhiệt, công hiệu lẹ làn, bất cứ nơi chứng ngoại khoa thấy đều linh nghiệm, các ông có mua thì xin phải nhìn cho kĩ cái nhãn hiệu ông Phùng-mập của hiệu NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG thì mới khỏi lầm đồ giả.

Chủ trị các chứng kể ra sau này:

1° Bốn mùa cảm mạo, sổ mũi nhức đầu, tay chưng bải hoải, trong thở trúng hàng cảm nhiễm khí độc, trong uống ngoài thoa, thấy đều công được.

2° Trẹo trực, đau bụng, ăn uống không tiêu. Sinh trung ý chứng, lòng như lửa đốt, trong ruột quặn đau, ngoài thoa trong uống, thấy đều dùng được.

3° Đờm tên chóng nghẹt, bất tỉnh nhân sự, hàm răng ngậm cứng, tức thì phải dùng dầu này mà thoa nơi phía trong mũi, và thoa hông nơi mang tai, thoa dưới cổ hai bên cuống họng, phải thoa cho thường thì tỉnh lại liền.

4° Ho nơn khò khè, đờm tên chóng nghẹt, hơi thở khòng dốc thường thường phải lấy dầu này mà thoa nơi cuống họng và trước ngực cho thường, lại phải nhỏ chừng 10 giọt dầu vào một chén nước sôi mà uống thì thấy hiệu nghiệm.

5° Đơn bà nằm bếp mà hay xây xẩm, hoặc nhức đầu đau bụng thì phải lấy dầu này mà thoa 2 bên mang-tai, trên ngực, dưới bụng, rồi cũng có theo cách nói trên đây mà uống thì thấy an hay. Hoặc lúc có thai mà dùng thường dầu này thì lại càng tốt lắm.

6° Con nít mà bị kinh phong nửa [illegible] ngày đêm là khóc, hoặc hay ọc [illegible] ngoài thoa [illegible] như thần.

7° Đi đường sang mà mửa, hễ biết [illegible] dầu này thì ắt là an nhiên [illegible]

8° Trước bị đau phong đau nhức, hoặc bị phong thấp tay chơn nhức mỏi, hoặc bị phong hỏa mà đau răng, phải dùng thứ dầu này mà thoa xát nơi mấy chỗ đau thì ắt hết liền.

9° Những là vô danh thũng độc, các thứ ghẻ chốc, con nít bị thai độc mà sanh ghẻ, ngứa ngáy cả mình, hoặc bị muỗi cắn, hoặc bị sâu xuống; cớ dùng dầu này mà thoa thì thấy hiệu nghiệm.

Cách dùng:

Người lớn mỗi lần từ năm giọt lớn mười giọt, con nít, mỗi lần thì từ một giọt đến năm giọt, phải pha với nước trà hay là nước sôi mà uống.

Giá mỗi ve là..... 0$25

HÓA-ĐAM-CHỈ-KHÁI-TÂN

« THUỐC HO »

Thuốc ho nầy của Ông Vi-tế-Sanh ra công lên non núi tìm kiếm các thứ dược tài bào chế ra thứ thuốc ho nầy trị các bịnh ho: ho gió, ho lao, ho tổn, ho ra huyết, ho lâu năm, và bịnh tức;

Dầu ho dữ dằn cho thế mấy uống thuốc nầy trong nửa giờ thì bớt, vài ngày đã lành bịnh.

Người thường mỗi ngày uống 1 gói thì trừ được các bịnh và bổ huyết.

Cách dùng:

Như người lớn mỗi ngày uống 1 gói khi ăn cơm rồi, hay là đang khi ho, thì uống với nước trà.

Còn đờm bà có chửa uống nửa gói.

Và con nít chứng ba tuổi cho đến 6 tuổi, 1 gói phân làm 4; 6 tuổi cho đến 12 tuổi, một gói phân làm 3; 12 tuổi sắp lên uống nửa gói.

Cữ ăn: đồ chiên xào, trái cây, rau sống, đồ cay và rượu, mấy món đó chẳng nên dùng tới.

Giá mỗi gói 0$15. — 10 gói... 1$40

THẦN HIỆU NHÂN DƯỢC THỦY

Phàm con người sanh ra ở đời, trong ngũ quan thì có cặp con mắt là mình vật chi yếu hơn hết, nếu không cẩn thận, để cho dầu rủi ro mà hư cặp con mắt đi rồi thì phải khốn khổ chung thân. Bởi đó cho nên tiệm tôi đã hết lòng nghiên cứu những phương ao diệu mà chế ra một thứ thuốc nước rất hay, để trị các chứng bịnh con mắt, hoặc bị phong nhiệt mà sanh nhặm, hoặc sưng, hoặc đỏ, nhứt nhối xốn xang, hoặc sợ chói mà không dám ngó chỗ sáng, hoặc có mộng, hoặc có cườm như hạn nhãn hoan thấy đều dùng đặng cả.

Cách dùng:

Mỗi ngày thường nhỏ vài ba lần vào con mắt, kị uống rượu cùng ăn đồ chiên xào nóng nảy.

GIÁ

Mỗi ve lớn là... 1$00

Mỗi ve nhỏ là... 0 30

NHỊ-KHOA-CẤNG-CỰ-TÂN

Chủ trị con nít cấp mang kinh phong, cùng các chứng bịnh của con nít kể ra sau nầy:

Cảm mạo thương hàng, mình nóng, mặt đỏ, bị đàm ngăn chân, con mắt lác liếc, hoặc trợn trừng, cắn răng, cứng hàm, bất tỉnh nhơn sự, miệng, mũi trắng khí, trong ruột đau thắc, hơi thở khò khè mà lần ra ho, hoặc khóc đêm và giựt tay giựt chơn, đường đại huất hôn, hoặc miệng mồm khô khan lại hay khát nước, ấy là chứng CẤP-KINH-PHONG phải dùng nước trà mà uống với thuốc tán nầy.

Còn thoạt nóng, thoạt lạnh, khi mửa khi tả, rút tay rút chơn, da mặt xanh vàng mét, ốm gầy, khô khẻ, ọc sữa, ăn uống chẳng đặng, khóc khan không có nước mắt, đêm ngủ con mắt không nhắm, đường đại, đường tiểu không tốt, tay chơn lạnh ngắt, rất lâu chẳng hết, ấy là chứng MẠNG-KINH-PHONG phải dùng nước gạo rang mà cho uống với thuốc tán nầy lập tức thấy hiệu nghiệm.

Cách dùng:

Con nít trong tháng tới 3 tháng uống mỗi ngày 1 gói phân làm 2 lần. Từ 4 tháng tới 12 tháng mỗi ngày một gói. Từ 4 tuổi sắp lên, mỗi ngày uống 2 lần mỗi lần 1 gói. Còn con nít ngày thường nuôi bổ ăn chơi thì mỗi ngày cho nó uống nửa gói, uống với nước trà thì trừ đặng các chứng bịnh vô mạnh mẽ trong mình.

Mỗi gói giá là..... 0$2[illegible]

THẦN HIỆU PHÁT LÃNH HOÀN

« THUỐC NÓNG LẠNH »

Trị bịnh nóng lạnh, bịnh rét, mơn bạch, ban điền, cảm mạo [illegible] phát nóng, phát lạnh, hoặc [illegible] mang, nhức đầu, miệng khô [illegible] mỏi mệt, ăn nóng không tiêu.

CÁCH DÙNG:

Người lớn mỗi ngày uống 1 gói là 14 hoàn, uống với nước trà.

Còn con nít một tuổi uống 1 hoàn, 2 tuổi uống 2 hoàn, 3 tuổi uống 3 hoàn.

Con con nít mấy tuổi thì uống theo mấy hoàn, tới 14 tuổi thì uống theo như người lớn dùng 14 hoàn mà thôi.

Như bịnh rét thì phải uống trước cơn 2 giờ đồng hồ khi chưa có phát rét.

Cữ ăn: rau sống, trái cây, đồ người lạnh, mấy món đó chẳng nên dùng tới. Làm ý theo như vậy, đều bịnh nặng hung, hễ uống thuốc nầy vài ngày thì hết bịnh.

Người thường mỗi bữa cơm mơn uống 3 hoàn bổ thân. Hãy nhìn chiếc cái nhãn ÔNG-PHẬT, hiệu Nhị-Thiên-Đường, thì mới phải là thuốc thiệt kẻo lầm thứ giả.

Giá mỗi gói..... 0$16

AI MUỐN LÀM GIÀU

Bỏ ra 20 quan mà may ra được

500.000 quan

Mua một cái trái-đơn của CÔNG-TY PANAMA có rút số để hoàn lại (*Obligatson Panama à lots*). Lúc mua phải nộp ngay 20 quan, còn thì mỗi tháng nộp 20 quan, nộp trong 5 tháng theo như lệ định trong luật. (Như vậy mỗi ngày để dành mấy su, số thể trở nên giàu có được).

Hễ nộp tiền lần đầu là được ngay cái số trái-đơn mà những mình được quyền sổ-số, [illegible] đã nộp hết tiền rồi vậy, và đến lúc trái-đơn trúng số về lô nào thì mình [illegible] nguyên cả tiền lô ấy. Mỗi trái-đơn trước sau thế nào cũng trúng một lô ít [illegible] đến 1 000 quan, không có thì cũng được hoàn lại là 400 quan. Mỗi [illegible] lần rút số, số lô cho trúng mỗi năm hơn 3 triệu quan.

Như vậy mua trái-đơn thế nào cũng lợi, không khi nào thiệt

CÓ NHỮNG LÔ SAU NAY

1 lô	500.000 quan	260 lô	5.000 quan
1 lô	250 000 —	1.320 lô	2.000 —
10 lô	100 000 —	13.200 lô	1.000 —
200 lô	10.000 —	1.700.900 trái-đơn hoàn lại làm	400 —

NGƯỜI CÓ TRÁI-ĐƠN MỚI CÓ QUYỀN RÚT SỐ MÀI CHO ĐẾN KHI SỐ TRÁI-ĐƠN RÚT RA THÌ THÔI

Các lô được lãnh nguyên tiền, không phải trừ phí tổn chi cả. Mỗi lần rút số sẽ [illegible] cái bảng kê số trái-đơn trúng số, không phải trả tiền. Các số kể trong [illegible] cùng với cái trái-đơn đã tại nhà nhân hàng các nhà có trái-đơn có thể đến [illegible] theo như điều khoản trong bản luật riêng ngày 12 Mars 1900. Bản luật ấy [illegible] luật bảo chứng, giữ gìn cho các nhà có trái-đơn, không có điều gì phải [illegible]

Mỗi năm bốn cũng cứ 15 Février, 15 Mai, 16 Août, 15 Novembre thì rút số

[illegible] tin tức các cuộc rút số ấy thì gởi ngay 20 quan đến nhà

LA COLIP NOUVELLE, 8 Rue Papère, MARSEILLE, France

Tại đầu chợ mới Saigon

Đường d'Espagne 158

Gần Khách-Sạn Cửu-long-giang có một tiệm của người Annam mới lập bán những đồ Bắc và đồ Tây:

Giày dép Bắckỳ, ô-dù bạch, đồng-hồ mạ đồng và các đồ đồng thau khác, vải may mùng dệt tại Bắckỳ, nón Tây và đồng-hồ Huckỳ. Đồ nấu ăn, nấu nước Aluminium, ghế Thonet thiệt hiệu tại Úc-quốc. Xe máy và đèn khí đá. Đồ pha-lê, mền khăn, đồ kiểm và các đồ tạp-hóa vân vân.

Xin mời quí vị đến mua thử một lần, thì biết giá cả và sự thật tình cùng chẳng.

Chủ nhơn,

Trần-quang-Xuân.

HÔTEL DE CHOLON

Tàn-Long lữ-quán

Kính cùng quí khách rõ: tôi dọn một tiệm ngủ hiệu Hôtel de Cholon, Annam kêu *Tàn-Long lữ-quán*, ở đường Marins số 372; 4 từng phòng rộng mát và sạch sẽ lắm, từng dưới nhà hàng bán rượu tây và đồ hộp đủ thứ; từng thứ nhì và thứ ba phòng ngủ; từng thứ tư để chiều mát đặng cho quí khách hứng gió cho thong thả.

Xin quí khách thừa dịp đi ghé đến tiệm tôi một lần thì rõ. Xin chiếu cố rất cám ơn.

Nay kính

Chủ-nhơn: Kha-U-Phúc

CAFÉ & RESTAURANT

HUAN-LAC

N° 29, Rue Schrœder. — SAIGON

NGANG CHỢ-MỚI SAIGON

Nhà hàng bán cơm tây của Bổn-hiệu đây, những người nấu ăn ròng là người thiện nghệ, khi trước có nấu cho mấy nhà hàng lớn có danh tiếng tại Saigon, nấu đồ ăn rất khéo rất ngon và rất kỹ lưỡng sạch sẽ lắm, có thợ riêng làm các thứ bánh tây.

Mỗi buổi sớm mơi có bán luôn đến khuya.

Nếu Quí-khách có đám tiệc chi, dầu gần dầu xa, hoặc ít hoặc nhiều, Bổn-hiệu cũng dám lãnh và sẽ ráng làm cho vừa ý của Quí-khách.

Bổn-hiệu có trữ bán lẻ một thứ rượu CHÁC-ĐỎ « *Rivesaltes* » và rượu CHÁC-TRẮNG « *Courtalet* » nhãn hiệu « CON BÈO » màu đỏ nhảy trên thùng Ba-rít « *Barrique* » là một thứ rượu CHÁC hạng nhứt thiệt tốt và rất ngon hơn các thứ nhãn hiệu khác, có danh tiếng bên xứ *Bordeaux* đã lâu đời, chư Quí-khách hãy uống thử một lần, sau mới rõ rượu CHÁC nầy thiệt ngon hơn các thứ nhãn hiệu khác chẳng sai.

Nay kính mời.

CÔNG TÂN BÌNH CÀNG ĐƯỜNG QUÀ CÔNG TY

Số 85-87 đường Marins — Cholon

ĐÃ NGON MÀ HẠP VỆ-SANH

Sự học-cứu đời nay, dầu đâu cũng chú trọng về phép vệ-sanh, mà nhứt là các món thực-phẩm.

Bổn hiệu đã chế ra nhiều thứ bánh ngọt và trái cây muối đường, hơn hai mươi món, đã ngon điệu thơm tho mà để lâu không hư không ẩm, là một món ăn rất hạp phép vệ-sanh vậy. Xã-hội yêu dùng và khen ngợi các thứ thực phẩm của bổn hiệu bổ trên đó là một món thực-phẩm [illegible] hơn các thứ bánh khác xin chư tôn quan cố.

Các tỉnh Nam-kỳ và Pnom-Penh đều có tiệm Đại lý.

TIỂU-THUYẾT (1)

Vì một chữ tình

Chiều [illegible] học-trò trường Chasse-lo [illegible] hết ra đi chơi hết, duy có [illegible] phạt với chứng mười lăm [illegible] đã cận rồi, muốn [illegible] còn ở lại trong trường [illegible]

[illegible] trò ngủ trưa thức [illegible] học bài; đến 4 giờ chiều [illegible] ngoài hàng tre mà chơi, dầu [illegible] trò gồm nhau ngồi mà [illegible], dầu mỗi vài ba trò dắc nhau đi lại đi qua.

Phạm-quảng-Giao tay cầm cuốn [illegible] « Pháp-quốc văn-học bí thư » [illegible] lại một góc văn vẻ, rồi [illegible] sách ra mà đọc. Trời tuy đã đức mưa, song gió còn thổi ngọn mát hoãn hoãi; hễ luồn gió đến thì nước đọng trên cây đổ xuống, rồi lá mát cũng lất đất rớt theo. Quảng-Giao tính kiếm chỗ vắn mà học cho dễ, nào để ngồi dở sách ra đọc chưa được mấy hàng mà ngoài sân nước tuôn ra đổ đầy mấy lần, làm cho trò ta lãng trí đọc mà không nhớ chi hết.

Quảng-Giao dỡ cuốn sách trên gối, tay trái tựa đó, con tay mặt thì chống cằm, ngồi mà ngó ra ngoài sân, mắt nhìn cảnh vật thiết tiền hiu, trí tưởng tiền trình càng ái ngại. Ngồi một hồi lâu, bỗng nghe sau lưng có tiếng giày động đất. Quảng-Giao day lại thì thấy trò Lê-bác-Ái chơn đi nhẻ nhẹ, miệng cười chúm chím, dương xăm xăm bước tới, ý muốn lén mà chọc cho đọc mình chơi. Bác-Ái thấy Quảng-Giao day lại, không con thể chọc ghẹo được, mới cười lòn rồi đực cuốn sách mà hỏi rằng:

— Học giống gì đây anh?

— Đọc Pháp-quốc văn-học lại mà chơi.

— Anh giỏi quá! Trời nầy mà anh đọc sách được chớ! Tôi có tánh kỵ hễ trời mưa tôi buồn, chẳng hễ khi nào tôi học được.

— Tôi cũng vậy, nay giờ đem sách lại ngồi đây chớ có đọc được câu nào đâu.

Bác-Ái ngồi kề một bên Quảng-Giao tay lật sách lia lịa, mắt dòm ngó lão [illegible] một hồi rồi để đẹp cuốn sách lại một bên mà nói với Quảng-Giao rằng:

— Bữa nay còn có 4 tuần lễ nữa tới ngày thi anh hả?

— Ừ.

— Anh nhớ đến ngày thi anh sợ hay không?

— Sợ giống gì.

— Thiệt, học như hai anh em mình đây đi thì cũng ít sợ. Ngặc chừng thì có học-trò mấy trường khác vào thi chung với mình, bởi vậy tôi còn lo một chút.

— Lo sao? Họ thi phận họ, mình thi phận mình, hễ làm bài dũ số *bon* thì đậu, chớ có họ rồi họ bớt *bon* mình được hay sao mà lo.

— Không phải! Tôi lo là lo họ giựt thứ nhứt thứ nhì rồi mất danh tiếng tuổi Chasseloup mình chớ.

Ối! hơi nào mà lo! miễn là đậu thì thôi, thứ nào lại làm chi.

— Anh nói vậy sao phải, hai anh em mình phải ráng dặng giữ danh cho trường mình chớ.

— Thì thì phải rán chớ sao, mà tôi biết tôi giựt thứ nhứt không được đâu.

— Sao vậy?

— Tại cái mạng tôi không có, học thì học chớ không khi nào dành thứ nhứt đâu.

— Mạng là cái gì? Anh khéo nói thì thôi!

— Vậy chớ anh không thấy hay sao? mấy năm nay học trong lớp tôi có thua ai đâu, mà mấy lần thi có lần nào tôi đương thứ nhứt đâu nào?

— Tại anh tin tưởng mạn vận quá nên mới xuôi xẻo như vậy đa. Phải chi anh sốt sắn, trong trí cứ tính tranh đua thứ nhứt hoài thì ắc phải được chớ.

— Hừ! anh nói hơi tây hoài! Con người ta ai lại không có mạng vận. Anh nói không có mạng, vậy chớ tại sao kỳ thi năm ngoái anh Hà-tấn-Phát học giỏi ai cũng chắc ảnh đậu đầu mà ảnh lại rớt đi, còn anh Nguyễn-văn-Cảnh ảnh học dở mà lại đậu, ai cũng tưởng ảnh rớt, mà sao ảnh lại đậu?

— Ấy là tại may rủi chớ mạng số gì. Anh Phát ảnh rớt là vì lúc thi toán ruồi ảnh tối tăm mày mặt làm toán trật hết, nên ảnh mới rớt chớ.

— À! ảnh giỏi toán, sao chừng thi môn ấy ảnh lại tối tăm mày mặt làm không được, vậy không phải là tại phần số của ảnh hay sao?

— Mình học tây mà nói số mạng nghe kỳ quá.

— Uả! học tây thì học, chớ cái óc của mình là óc Annam làm sao mà đổi được.

— Anh nói nghe tức quá, mình không được. Học là cái gì? Con người đi học là cố ý muốn mở trí khôn cho rộng dặng biết chỗ nào tốt, chỗ nào là chỗ xấu, sự nào là sự phải, sự nào là sự quấy, đều nào là đều hay, đều nào là đều dở, rồi chừng thành nhơn ra xung đột với đời mình khỏi thua sức thiên hạ. Thuở trước ông bà mình học chữ Tàu; sách Tàu thì chuyên dạy lễ nghĩa đạo đức mà thôi, bởi vậy cho nên ông bà mình học rồi trong trí thấm nhiễm lễ nghĩa đạo đức đến đổi thấy việc chi có lợi thì sợ phi nghĩa nên không dám làm, bị ai hiếp đáp thì sợ thất lễ nên không dám chống cự, vì vậy nên mới lợi mới để cho họ dành hết, mới bị người ta hiếp đáp bấy nay đó.

(*Sau sẽ tiếp theo*).

(1) Tác-giả giữ quyền nên không cho [illegible] rất mà in ra nguyên bổn.